

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 81/2021/DS-PT

Ngày: 25/6/2021

V/v Tranh chấp bồi thường  
thiệt hại do sức khỏe và tài sản  
bị xâm hại.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Phước Hưng

Ông Lê Hồng Sơn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Yến Phương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang** tham gia phiên tòa:  
Ông Phạm Trường San - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 46/2021/TLPT-DS ngày 16 tháng 3 năm 2021 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản bị xâm hại”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 324/2020/DS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P., tỉnh An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 89/2021/QĐ-PT ngày 10 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 102/2021/QĐPT-DS ngày 31 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Ông Dương Hồng N., sinh năm 1936 (Có mặt).

Nơi cư trú: ấp Hòa H., xã H., huyện P., tỉnh An Giang.

*Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Dương Hồng N.:* Bà Dương Thị Đạt T., sinh năm 1974. Nơi cư trú: Khóm 4, phường M., thành phố L., tỉnh An Giang theo Văn bản ủy quyền ngày 12/4/2021 (Có mặt).

**2. Bị đơn:**

2.1. Bà Nguyễn Thị Lệ Tr., sinh năm 1969 (Vắng mặt).

2.2. Bà Nguyễn Thị Kim Th., sinh 1967 (Vắng mặt).

Cùng cư trú: Tổ 6, ấp Hòa H., xã H., huyện P., tỉnh An Giang.

Người kháng cáo: Nguyên đơn ông Dương Hồng N..

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo đơn khởi kiện của ông Dương Hồng N., các tài liệu kèm theo và quá trình tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm, bà Dương Đạt T. là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Dương Hồng N. trình bày:*

Vào ngày 02/01/2015 âm lịch, khi ông Dương Hồng N. chạy xe đến chuồng bò của các bà Nguyễn Thị Lệ Tr., Nguyễn Thị Kim Th. ở sát đường lộ thuộc xã H., huyện P. thì tám chân của chuồng bò ngã xuống, làm ông té bị chấn thương, xe bị thiệt hại nặng. Ông N. yêu cầu bà Tr. và bà Th. phải bồi thường thiệt hại do tài sản và sức khỏe bị xâm hại với tổng số tiền là 40.0000.000 đồng. Đến ngày 25/9/2019 ông có đơn kiện bổ sung, yêu cầu bồi thường tổng số tiền là 200.000.000 đồng.

*Theo bảng ý kiến ngày 13/9/2019, bị đơn bà Nguyễn Thị Kim Th. và bà Nguyễn Thị Lệ Tr. trình bày:* Vào ngày 22/02/2015, ông Dương Hồng N. chạy xe gần máy tự động vào chuồng bò trước nhà của hai bà tại ấp Hòa H., xã H., huyện P. và ông chửi bới. Sau đó, xảy ra việc người thân của ông tên là Đ. xô xát với gia đình của bà. Sự việc thời gian qua Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P. giải quyết chưa xong. Hai bà yêu cầu được vắng mặt quá trình tố tụng và xét xử.

*Tại bản án dân sự sơ thẩm số 324/2020/DS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P. tuyên xử:*

Bác yêu cầu ông Dương Hồng N. đòi bà Nguyễn Thị Lệ Tr. và bà Nguyễn Thị Kim Th. phải bồi thường số tiền do tài sản và sức khỏe bị xâm hại là 200.000.000 đồng. Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/12/2020 ông Dương Hồng N. có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử buộc bà Th., bà Tr. phải bồi thường số tiền là 200.000.000 đồng và trừng trị bà Th., bà Tr. theo quy định của pháp luật.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Bà Dương Đạt T. là người đại diện theo ủy quyền của ông Dương Hồng N. vẫn giữ yêu cầu kháng cáo. Tuy nhiên không yêu cầu bà Th., bà Tr. phải bồi thường số tiền là 200.000.000 đồng mà chỉ yêu cầu Tòa án xem xét buộc bồi thường theo quy định của pháp luật đồng thời rút kháng cáo phần yêu cầu xử lý hình sự đối với bà Th., bà Tr..

Bị đơn bà Nguyễn Thị Lệ Tr. và bà Nguyễn Thị Kim Th. vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung: Quá trình giải quyết ở cấp phúc thẩm và tại phiên tòa người kháng cáo không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình nên

đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

[1.1] Ông Dương Hồng N. kháng cáo trong hạn luật định, là người cao tuổi và có đơn xin miễn tạm ứng án phí; ngoài ra do ông khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản bị xâm hại nên cũng thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí; do đó đơn kháng cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[1.2] Về sự có mặt của đương sự: Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho bà Nguyễn Thị Lệ Tr. và bà Nguyễn Thị Kim Th. theo đúng quy định của pháp luật nhưng bà Tr. và bà Th. vắng mặt lần thứ 2 không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các bị đơn.

[1.3] Về áp dụng pháp luật: Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng luật nội dung - quy định của Bộ luật dân sự - để giải quyết vụ án là thiếu sót. Tuy nhiên trong trường hợp này, thiếu sót này không ảnh hưởng đến đường lối giải quyết vụ án và quyền lợi của các đương sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm. Do sự việc xảy ra năm 2015 cho nên cần áp dụng Bộ luật dân sự năm 2005 để giải quyết vụ án.

#### **[2] Xét yêu cầu kháng cáo của ông Dương Hồng N.:**

[2.1] Vào ngày 02/01/2015 âm lịch, ông N. điều khiển xe gắn máy chạy trên đường lộ thuộc ấp Hòa H., xã H., huyện P. thì đụng xe vào tấm chắn chuồng bò của bà Tr. và bà Th. làm ông bị chấn thương và xe bị hư hỏng. Do đó, ông N. yêu cầu bà Th. và bà Tr. phải bồi thường thiệt hại do tài sản và sức khỏe bị xâm hại.

#### **[2.2] Hội đồng xét xử xét thấy:**

Về nguyên nhân gây thiệt hại và mối quan hệ nhân quả, ông N. cho rằng do bà Tr., bà Th. không đóng, buộc chuồng bò kỹ càng nên đã va trúng vào xe của ông làm ông té bị thương, bệnh tim phát triển và xe bị hư hại nặng. Tuy nhiên, căn cứ vào hồ sơ vụ án thì do ông N. tự điều khiển xe đụng vào chuồng bò của bà Tr., bà Th. chứ không phải do lỗi của hai bà gây ra và hai bà cũng không thừa nhận. Như vậy, xác định nguyên nhân gây thiệt hại là do ông N. tự gây ra.

Còn về thiệt hại, ông N. cho rằng bà Tr., bà Th. đã có lỗi gây thương tích và thiệt hại đến tài sản, sức khỏe của ông. Tuy nhiên khi bị chấn thương, lẽ ra ông phải báo với chính quyền địa phương lập biên bản xác định thương tích và nguyên nhân bị chấn thương để làm căn cứ khởi kiện nhưng ông đã không làm được điều đó. Đối với các biên lai, hóa đơn, chứng từ điều trị ông cung cấp trong hồ sơ đều thể hiện thời gian điều trị là cuối năm 2017, đầu năm 2018 chứ không phải tại thời điểm xảy ra sự việc và tất cả là điều trị bệnh tim. Còn đối với thiệt hại về tài sản là

chiếc xe, ông cũng không cung cấp được chứng cứ chứng minh xe bị thiệt hại và các hóa đơn, chứng từ sửa chữa xe. Do ông không chứng minh được thiệt hại vì vậy không có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét.

Từ đó có đủ cơ sở xác định, việc ông N. yêu cầu bà Tr., bà Th. phải bồi thường thiệt hại về tài sản và sức khỏe do bị xâm hại là không có cơ sở chấp nhận.

[2.3] Từ những phân tích trên cho thấy cấp sơ thẩm xem xét không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Dương Hồng N. là có căn cứ. Ông Dương Hồng N. kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông N., giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Ông Dương Hồng N. khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản bị xâm hại và ông cũng là người cao tuổi nên thuộc trường hợp miễn nộp tiền án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Dương Hồng N..

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 324/2020/DS-ST ngày 14/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện P., tỉnh An Giang.

Áp dụng Điều 608, Điều 609 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 227, Điều 235, Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Dương Hồng N..

Về án phí: Ông Dương Hồng N. thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND huyện;
- THADS huyện;
- Phòng KTNV & THA;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Đường sự “Để thi hành”;
- Lưu: HS; TDS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thúy Hồng**